TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **499**/2025/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 24 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 506/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 06 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Phạm Thị Ngọc A, sinh năm 1993; Căn cước công dân: 001193034342 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/5/2021. Nơi ĐKHKTT và cư trú: số A hẻm D Chùa B, phường K, quận Đ, Hà Nội.

Anh Tăng Quang M, sinh năm 1991; Căn cước công dân: 00109100873 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/5/2021. Nơi ĐKHKTT và cư trú: P, quận T, Hà Nội; Nơi cư trú: số B ngõ B Q, phường V, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phạm Thị Ngọc A và anh Tăng Quang M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 13/01/2015 tại Ủy ban nhân dân phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội. Nay chị Ngọc A, anh M cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị Ngọc A và anh Tăng Quang Minh xác N anh chị có 02 con chung là cháu Tăng Tố U (nữ), sinh ngày 24/01/2015 và cháu Tăng Trí B (nam), sinh ngày 16/9/2016. Ly hôn anh chị thỏa thuận, chị Ngọc A là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Tăng Tố U (nữ), sinh ngày 24/01/2015 và

cháu Tăng Trí B (nam), sinh ngày 16/9/2016. Chị Ngọc A không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Ngọc A, anh Minh xác N anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị Ngọc A, anh Minh xác N anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Ngọc A, anh M thống nhất thỏa thuận để chị Ngọc A nộp cả tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Ngoài các yêu cầu trên, chị Ngọc A, anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết bất cứ yêu cầu nào khác.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ngọc A và anh Tăng Quang M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thị Ngọc A và anh Tăng Quang M có 02 con chung là cháu Tăng Tố U (nữ), sinh ngày 24/01/2015 và cháu Tăng Trí B (nam), sinh ngày 16/9/2016. Ly hôn giao 02 cháu Tăng Tố U (nữ), sinh ngày 24/01/2015 và cháu Tăng Trí B (nam), sinh ngày 16/9/2016 cho chị Ngọc A là người trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh M cho đến khi chị Ngọc A có yêu cầu hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Tăng Quang M được quyền tự do đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Ngọc A, anh Minh xác N anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về nợ: Chị Ngọc A, anh Minh xác N không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của chị Ngọc A, anh M để chị Ngọc A nộp cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị Ngọc A đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026741 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Chị Phạm Thị Ngọc A đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm giải q uyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Thành